

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 23 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2021/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị C**; Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* **Bị đơn:** Ông **Lê Viết T**; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Trụ sở: Số 169 Phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Thắng** - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bạch Văn T**; Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị C và ông Lê Viết T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Giao cho bà Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

con chung là cháu Lê Nguyễn Q; Sinh ngày 03/02/2012 và cháu Lê Nguyễn H; Sinh ngày 22/01/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Lê Viết T cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/1 tháng/1 cháu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về tài sản chung:* Các bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

2.3. *Về nợ chung:* Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng vay.

2.4. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con và 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với trách nhiệm trả nợ chung. Tổng số tiền án phí bà Nguyễn Thị C phải đóng là: 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị C đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004425 ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị C còn phải đóng là: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H.Đ;
- UBND xã R, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Phượng